|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ TỈNH LÂM ĐỒNG**Số: 28/2022/QÐST-DS | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Lâm Hà, ngày 30 tháng11 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

* Căn cứ vào Ðiều 212 và Ðiều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
* Căn cứ Ðiều 463, Ðiều 466; Ðiều 357 và Ðiều 468 của Bộ luật Dân sự;
* Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;
* Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 181/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2022.

# XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Ðã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Vợ chồng ông K’T, sinh năm 1969; bà K’D, sinh năm 1976, địa chỉ: Thôn 1, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Ðồng.

Vợ chồng ông K’T, bà K’D ủy quyền cho chị K’Juyệt, sinh năm 1999, địa chỉ: Thôn 1, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Ðồng, tham gia tố tụng theo văn bản bản ủy quyền ngày 25/8/2022.

*Bị đơn:* Bà K’D1, sinh năm 1982, địa chỉ: Thôn 1, xã Ð, huyện L, tỉnh Lâm

Ðồng.

1. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2

* 1. Bà K’D1 đồng ý trả cho vợ chồng ông K’T, bà K’D số tiền gốc là 210.000.000đ và tiền lãi là 17.640.000đ, tổng cộng là 227.640.000đ (Hai trăm hai mươi bảy triệu sáu trăm bốn mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Ðiều 357, Ðiều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

* 1. Về án phí: Vợ chồng ông K’T, bà K’D nhận chịu 5.691.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.691.000đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003518 ngày 03/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Ðồng.
1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.
2. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Ðiều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Ðiều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Ðiều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận****:* **THẨM PHÁN**

* TAND tỉnh Lâm Ðồng(02);
* VKSND huyện Lâm Hà;
* Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
* Các đương sự;
* Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thế Anh**